TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6- QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 23/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hạnh và bà Bùi Thị Cẩm

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thái – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6-Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Tụ– Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:25/2025/HSST ngày 20/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

1/ Nguyễn Nhật T - sinh ngày 30/10/1993 tại tỉnh Quảng Ngãi

Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Nay là tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Quảng Ngãi)

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Duy T1 – sinh năm 1961 (chết) và bà Lê Thị T2 - sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Ngày 29/8/2023, bị Công an phường P, thị xã Đ (Nay là phường T, tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 06/01/2025, bị Công an phường P, thị xã Đ (Công an phường T, tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"(chưa chấp hành) Tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/01/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q, hôm nay có mặt tại phiên tòa.

2/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị T2 – sinh năm 1966

Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 16/01/2025, Nguyễn Nhật T điều khiển xe mô tô BKS 76V1 - 8401 đi từ phường P, thị xã Đ ra thành phố Q, đến nhà một người phụ nữ tên "Bà M" để mua ma tuý nhưng không có. Lúc này, có một người đàn ông khoảng 45 tuổi (không rõ lai lịch) ở gần đó, gọi T lại trao đổi về việc mua bán ma tuý. Sau đó, T thống nhất mua 02 túi ni lông trong suốt bên trong có chứa ma túy của người này với số tiền 800.000 đồng. Tựu lấy số ma tuý trên bỏ vào túi quần trước bên trái, rồi điều khiển xe mô tô BKS 76V1 - 8401 đi về nhà. Khi vừa về đến cổng nhà tại TDP Đ, phường P, thị xã Đ thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 24/01/2025, Phòng K Công an tỉnh Q có kết luận giám định số 64/KL-KTHS, xác định:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông trong suốt viền đỏ đã được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,18 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ny lông trong suốt đã được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,74 gam.

Tổng khối lượng mẫu ma túy, loại Methamphetamine bên trong phong bì gửi giám định là 0,92 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT - VKS ngày 16/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhật T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 –Quảng Ngãi đề nghị: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Ngày 16/01/2025, tại TDP Đ, phường P, thị xã Đ.(Nay là tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Quảng Ngãi) bị cáo đã tàng trữ 0,92 gam ma túy, loại Methamphetamine trong người nhằm mục đích sử dụng. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Theo kết luận giám định số 64/KL-KTHS ngày 24/01/2025, Phòng K Công an tỉnh Q xác định: Tổng khối lượng mẫu ma túy, loại Methamphetamine bên trong phong bì gửi giám định là 0,92 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hành vi của bị cáo tàng trữ 0,92 gam ma túy loại Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Nhật T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo là công dân Việt Nam có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức về pháp luật và xã hội. Bị cáo vào ngày 29/8/2023, bị Công an phường P, thị xã Đ (Nay là phường T, tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 06/01/2025, bị Công an phường P, thị xã Đ (Công an phường T, tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Nhưng do ý thức xem thường pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột là thương binh hạng 1/4. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Nhật T: Bị cáo Nguyễn Nhật T không biết về nhân thân, lai lịch. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô 76V1- 8401 việc bị cáo sử dụng thì bà Lê Thị T2 không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị T2 là phù hợp

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong mã số PS3 23039932, bên ngoài có các chữ ký và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q, bên trong có chứa 0,60 gam ma túy loại Methamphetamine.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen đựng 01 túi niêm phong có chữ ký của Nguyễn Phương Đ, Hà Hải Đ1 và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q.

- Đối với số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Nhật T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2025

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong mã số PS3 23039932, bên ngoài có các chữ ký và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q, bên trong có chứa 0,60 gam ma túy loại Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen đựng 01 túi niêm phong có chữ ký của Nguyễn Phương Đ, Hà Hải Đ1 và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2025 giữa Công an tỉnh Q với Phòng thi hành án khu vực 6 –Quảng Ngãi)

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nhật T số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Hiện số tiền đang tạm giữ tại tài khoản của Phòng PC 04 – Công an tỉnh Q.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Nhật T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Nhật T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 6 –Quảng Ngãi
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh Quảng Ngãi
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Minh Kha